TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TRÀ MY** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Trà My, ngày 27 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 11/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Phạm Thị B, sinh năm: 1997.

- *Bị đơn*: Anh Hồ Văn D, sinh năm: 1984.

Cùng địa chỉ: thôn 1, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: 169 Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội, Việt Nam

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Hồng Nh – Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Bắc Trà My.

Địa chỉ: Tổ Đồng Bàu, thị trấn Bắc Trà My, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị B và anh Hồ Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị B và anh Hồ Văn D thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 26/2016 ngày 11/5/2016 của UBND xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam chấm dứt giá trị pháp lý).

- Về con chung: có 02 con chung Hồ Bùi Ngọc D, sinh ngày 06/4/2020 và cháu Hồ Thị Lệ Ph, sinh ngày 06/8/2016.

Giao con chung tên Hồ Bùi Ngọc D, sinh ngày 06/4/2020 cho chị B tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Giao con chung tên Hồ Thị Lệ Ph, sinh ngày 06/8/2016 cho anh D tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: chị B, anh D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: nợ Phòng giao dịch Ngân hành chính sách xã hội huyện Bắc Trà My số tiền vay gốc là 15.000.000 đồng

Giao cho chị Phạm Thị B tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam số tiền vay gốc là 7.500.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo khế ước nhận nợ.

Giao cho anh Hồ Văn D tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam số tiền vay gốc là 7.500.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo khế ước nhận nợ.

- Về án phí: chị Phạm Thị B tự nguyện chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* mà chị B đã nộp theo biên lai thu số: 0004786 ngày 29/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. Chị Phạm Thị B được nhận lại số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Phòng Tư pháp huyện Bắc Trà My;
- UBND xã Trà Bui, huyện Bắc Trà My;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Chi